

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc ngành Giáo dục
và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2021 của Bộ Giáo
dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc
phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
1644/TTr-SGDĐT ngày 05 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;



- Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Giáo dục tiểu học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

- Quyết định số 3139/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

- Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi và tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, pmtrang.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chín



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

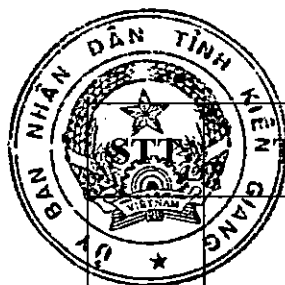
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (08 TTHC)				
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



Tên thủ tục hành chính		Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Sắp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
6	Tuyển sinh trung học phổ thông	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện đến Trường THPT nơi đăng ký tuyển sinh hoặc qua trực tuyến (nếu có)	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Chưa quy định cụ thể.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Quyết định số 51/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
8	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian hè trước khi khai	Cơ sở giáo dục phổ thông	Không	Quyết định số 51/2002/QĐ-BGD&ĐT



Tên thủ tục hành chính		Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		giảng năm học mới.			
II	LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (08 TTHC)				
1	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm, trường cao đẳng sư phạm	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
4	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
6	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
8	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC DÂN TỘC (04 TTHC)				
1	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
4	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
IV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (04 TTHC)				
1	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh.	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại.	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên.	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
4	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
V	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (20 TTHC)				
1	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	25 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



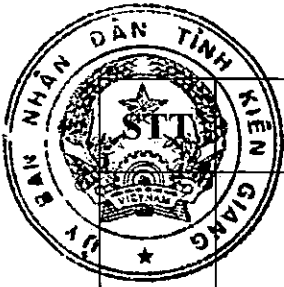
	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
7	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học; Hiệu trưởng trường cao đẳng sư phạm	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
8	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Cơ sở giáo dục	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
9	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Cơ sở giáo dục	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
10	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Cơ sở giáo dục	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
11	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Cơ sở giáo dục	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
12	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
13	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
14	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
15	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
16	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT
18	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
19	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
20	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
VI	LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC (04 TTHC)				
1	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	03 tháng và 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.
2	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục.	03 tháng và 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.
3	Cấp Giấy Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	03 tháng và 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
4	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	40 ngày làm việc kể từ khi dự thảo báo cáo đánh giá ngoài được gửi đến trung tâm giáo dục thường xuyên để lấy ý kiến phản hồi	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.



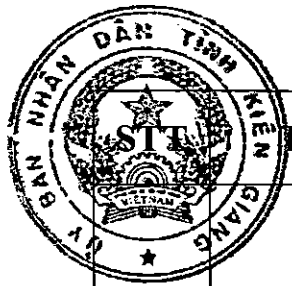
	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN (11 TTHC)					
1	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	03 tháng và 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT
2	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia	03 tháng và 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT
3	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	03 tháng và 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT
4	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên.	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xếp hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trung tâm giáo dục thường xuyên.
5	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	60 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục



	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
6	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	<p>- Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.</p> <p>- Thông tư số 16/2016/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 05 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.</p>
7	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục.	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp	Không	Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			huyện; Cơ sở giáo dục.		chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.
8	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh bán trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.
9	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 116/2016/NĐ-CP
10	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	40 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Cơ sở giáo dục	Không	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.
11	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên.	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Cơ sở giáo dục; Bộ phận	Không	- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ



Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.		<p>sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;</p> <p>- Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của</p>



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.
VIII	LĨNH VỰC ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI (12 TTHC)				
1	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.
2	Phê duyệt liên kết giáo dục	40 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
3	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
4	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết.	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP



	Nội dung thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
6	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
7	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.
8	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP
9	Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo,	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP



	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam				
10	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
11	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
12	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP
IX	LĨNH VỰC QUY CHẾ THI, TUYỂN SINH (06 TTHC)				
1	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Không quy định	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	Theo quy định hiện hành	Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp



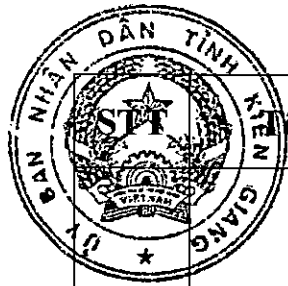
Tên thủ tục hành chính		Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.
2	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện; cơ sở giáo dục có hệ phổ thông dân tộc nội trú	Không	Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.
3	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	Không quy định (Theo hướng dẫn tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT)	Tại nơi thí sinh đăng ký dự thi.	Không	Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông.
4	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Theo hướng dẫn tổ chức thi THPT quốc gia hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tại nơi thí sinh đăng ký dự thi.	Không	- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT - Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo



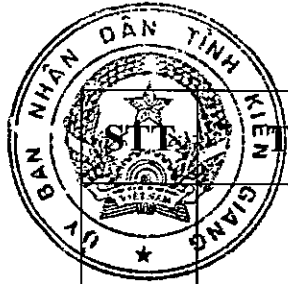
	Liên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông	15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo	Tại nơi thí sinh đăng ký dự thi.	Không	Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT
6	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	30 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch cử tuyển	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số
X	LĨNH VỰC VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ (03 TTHC)				
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	a) Ngay trong ngày cơ quan, cơ sở giáo dục tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng



Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>sau 03 (ba) giờ chiều.</p> <p>Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, cơ sở giáo dục nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến;</p> <p>b) Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu cấp bản sao từ nhiều sổ gốc, yêu cầu số lượng nhiều bản sao, nội dung văn bản, chứng chỉ phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan tiếp nhận</p>			<p>tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.</p>



	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		yêu cầu cấp bản sao không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn cấp bản sao được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu cấp bản sao.			
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT
3	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	20 ngày làm việc (trường hợp cần xác minh thông tin về văn bằng từ cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc đơn vị xác thực nước ngoài, thời hạn trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thực hiện theo Thông tư số 164/2016/TT-BTC	- Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ



Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	công nhận văn bằng không vượt quá 45 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ công nhận văn bằng).			<p>sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 164/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ, tài liệu để công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người Việt Nam.</p>

**BẢNG DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

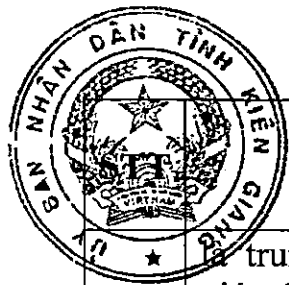
	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON (05 TTHC)				
1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
4	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
II	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (06 TTHC)				
1	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
4	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
6	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	09 ngày làm việc	Cơ sở giáo dục	Không	Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT
III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (09 TTHC)				
1	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
6	Tuyển sinh trung học cơ sở	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện đến Trường THCS nơi đăng ký tuyển sinh hoặc qua trực tuyến (nếu có)	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT; - Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT
7	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Không quy định cụ thể	Cơ sở giáo dục	Không	Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT
8	Tiếp nhận đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở	Do sở giáo dục và đào tạo quy định	Cơ sở giáo dục	Không	- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP; - Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT
9	Thuyên chuyển đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở	Không quy định	Cơ sở giáo dục	Không	Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT
IV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC DÂN TỘC (05 TTHC)				
1	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP



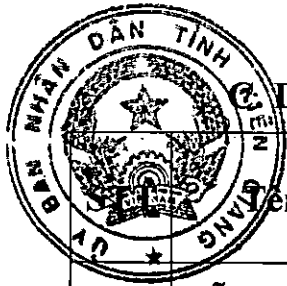
	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Trung học cơ sở hoạt động giáo dục				
2	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	35 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
4	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Không quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
V	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (02 TTHC)				
1	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
VI	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN (09 TTHC)				



	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Không quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT.
2	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT.
3	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP
4	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP
5	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.	30 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 116/2016/NĐ-CP



	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người.	40 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện; cơ sở giáo dục	Không	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP
7	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	24 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP
8	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	24 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP
9	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	17 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP


DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (05 TTHC)				
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Không quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP
